KINH TẾ HỌC VI MÔ 1 (KT101) - NHÓM B03 - ĐIỂM THI

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Lớp	Ký tên	Số tờ	Điểm KT	Điểm thi	Tổng	Điểm chữ
1	4084785	Nguyễn Thị Thùy	Âu	KT0844A1			3	5.5	8.5	A
2	4084714	Lê Thanh	Bình	KT0821A2			1	4	5	D
3	4084571	Phan Uy	Bình	KT0821A3			2.5	6.5	9	A
4	4084786	Nguyễn Thanh	Bình	KT0844A1			3	6.5	9.5	A
5	4084715	Lê Tú	Cẩm	KT0821A3			3	6.5	9.5	A
6	4085004	Ngô Thị Hồng	Cẩm	KT0845A1			3	6	9	A
7	4084787	Huỳnh Lê Diễm	Châu	KT0821A2			1.5	6	7.5	B
8	4084717	Nguyễn Văn	Công	KT0821A2			2	5.5	7.5	B
9	4084789	Trần Thị Kim	Cưng	KT0844A1			1	5.5	6.5	C
10	4084722	Võ Ngọc	Đáng	KT0821A3			2.5	4.5	7	B
11	4075007	Danh Phạm Hồng	Đào	KT0722A2			1.5	2.5	4	D
12	4084790	Dương Thị Bích	Diệu	KT0821A1			3	4.5	7.5	B
13	4084718	Trần Thị Hoàng	Diệu	KT0821A3			3	4.5	7.5	B
14	4085082	Phạm Thanh	Định	KT0846A1			2	5	7	B
15	4084719	Nguyễn Trí	Dũng	KT0821A1			1.5	3.5	5	D
16	4084793	Nguyễn Quốc	Dương	KT0821A3			2.5	3	5.5	C
17	4084792	Bùi Phúc	Duy	KT0821A2			1	4.5	5.5	C
18	4084863	Phạm Trần	Duy	KT0845A1			1.5	5	6.5	C
19	4077700	Nguyễn Hưu Minh	Duy	TS0778A1			3	3	6	C
20	4084724	Ngô Thị Hồng	Gấm	KT0821A1			3	2.5	5.5	C
21	4084726	Đặng Mỹ	Hạnh	KT0821A2			3	6	9	A
22	4084727	Đào Gia	Hên	KT0821A3			2.5	6	8.5	A
23	4084799	Vương Thị Bé	Hên	KT0844A1			3	3	6	C
24	4084800	Lê Thị	Hiền	KT0821A3			2.5	3	5.5	C
25	4084729	Trương Văn	Hóa	KT0821A2			3	5.5	8.5	A
26	4084802	Nguyễn Thị	Huệ	KT0844A1			2.5	5.5	8	B
27	4084805	Trần Phú	Khang	KT0821A1			3	6.5	9.5	A
28	4077711	Nguyễn Văn	Kháng	TS0778A1			2	1.5	3.5	F
29	4084734	Nguyễn Minh	Khánh	KT0821A3			3	5	8	B
30	4084735	Trần Thế	Khương	KT0821A1			2	5.5	7.5	B
31	4084807	Danh Thị	Kiếm	KT0844A1			2	2.5	4.5	D
32	4084736	Lê Thành	Kiệt	KT0821A2			1	4.5	5.5	C
33	4084877	Trần Vũ	Lâm	KT0845A1			2	4.5	6.5	C
34	4084737	Nguyễn Xuân	Lan	KT0821A3			1.5	4	5.5	C
35	4085021	Châu Mỹ	Lan	KT0846A1			3	2.5	5.5	C
36	4061699	Trần Thị Mỹ	Lệ	KT0623A1			2	3.5	5.5	C
37	4084738	Đặng Thị Mỹ	Lệ	KT0821A1			3	3	6	C
38	4085094	Đào Thị Hồng	Liên	KT0822A2			3	3	6	C
39	4084739	Nguyễn Thị Thùy	Linh	KT0821A2			2.5	3.5	6	C
40	4085024	Ngô Vủ	Linh	KT0891A1			3	7	10	A
41	4077717	Sơn Tuyết	Linh	TS0778A1			2.5	2	4.5	D
42	4085097	Lê Thanh	Long	KT0891A1			2.5	5.5	8	B

43	4084813	Trần Thị Ngọc	Lý	KT0821A1			2.5	4	6.5	C
44	4084741	Danh Thị Khánh	Ly	KT0821A3			2.5	1	3.5	F
45	4085100	Trần Tấn	Mạnh	KT0846A1			1.5	2.5	4	D
46	4084957	Nguyễn Lê	Minh	KT0822A2			1	4.5	5.5	C
47	4084742	Tôn Nhật	Minh	KT0844A1			2	4.5	6.5	C
48	4077722	Thạch	Minh	TS0778A1			1.5	1.5	3	F
49	4084814	Huỳnh Túc	Mỹ	KT0844A1			2.5	5.5	8	B
50	4084885	Trần Hoàng	Nam	KT0845A1			2.5	4.5	7	B
51	4084815	Đỗ Thị Nguyệt	Nga	KT0844A1			3	5	8	B
52	4084744	Trần Thị Hồng	Ngân	KT0821A2			2	3.5	5.5	C
53	4084816	Nguyễn Phan Thanh	Ngân	KT0821A2			3	5	8	B
54	4084745	Nguyễn Trung	Ngân	KT0821A3			3	6	9	A
55	4084817	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	KT0844A1			3	5.5	8.5	A
56	4074102	Trang Hữu	Nghĩa	KT0721A4			3	3.5	6.5	C
57	4084746	Dương Hoàng	Nghiêm	KT0821A1			1.5	4.5	6	C
58	4084747	Tô Thị Bích	Ngọc	KT0821A2			2.5	5	7.5	B
59	4084748	Ngô Thị	Ngọc	KT0844A1			3	6	9	A
60	4085033	Trần Thúy	Ngọc	KT0845A1			1.5	2.5	4	D
61	4084821	Ngô Huỳnh Thảo	Nguyên	KT0821A1			1.5	4	5.5	C
62	4084750	Lê Thị Thảo	Nguyên	KT0821A3			3	4	7	B
63	4085037	Ngô Thị Như	Nguyệt	KT0891A1			3	6.5	9.5	A
64	4085038	Dương Thành	Nhân	KT0845A1			3	7	10	A
65	4084751	Huỳnh Thị	Nhanh	KT0821A1			3	6	9	A
66	4084752	Đặng Thị Hiền	Nhi	KT0821A2			3	6.5	9.5	A
67	4085039	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	KT0822A2			3	6.5	9.5	A
68	4077729	Nguyễn Thị Yến	Nhi	TS0778A1			2.5	3.5	6	C
69	4085111	Ngân Thị	Nhiên	KT0846A1			1.5	3	4.5	D
70	4076496	Lý Bé	Nhờ	KT0721A5			2	3.5	5.5	C
71	3052294	Võ Thành	Nhơn	TT0511A2			2	1.5	3.5	F
72	4084753	Huỳnh Minh	Nhựt	KT0821A3			1.5	5	6.5	C
73	4084825	Nguyễn Thanh	Nhựt	KT0844A1			1.5	3	4.5	D
74	4084826	Lê Thị Kiều	Oanh	KT0844A1			3	5.5	8.5	A
75	4077731	Nguyễn Hồng Tấn	Phát	TS0778A1			3	4	7	B
76	4077594	Nguyễn Thị Mai	Phương	KT0790A1			1.5	2	3.5	F
77	4084756	Huỳnh Tú	Phương	KT0821A1			3	2.5	5.5	C
78	4084828	Cao Ngọc Trúc	Phương	KT0821A2			3	4	7	B
79	4084827	Hà Trúc	Phương	KT0844A1			3	5.5	8.5	A
80	4084757	Lê Hoàng Vũ	Quân	KT0821A2			3	6	9	A
81	4084758	Nguyễn Ngọc	Quyên	KT0821A3			3	4	7	B
82	4077738	Trần Thị Nhật	Quyên	TS0778A1			2.5	2.5	5	D
83	4084902	Phan Như	Quỳnh	KT0846A1			2	3	5	D
84	4077739	Lê Thị	Rằng	TS0778A1			2.5	3	5.5	C
85	4084759	Nguyễn Văn	Sở	KT0821A1			2.5	5.5	8	B
86	4084760	Trương Thị Thanh	Tâm	KT0844A1			3	4	7	B
87	4085121	Nguyễn Thanh	Tâm	KT0846A1			1.5	2.5	4	D

88	4085050	Lê Nhựt	Tân	KT0891A1			2.5	4.5	7	B
89	4085053	Võ Chiến	Thắng	KT0845A1			2.5	4.5	7	B
90	4084761	Lê Trọng	Thanh	KT0821A3			2.5	6	8.5	A
91	4084762	Phạm Duy Phương	Thảo	KT0821A1			3	7	10	A
92	4084763	Trang Thu	Thảo	KT0821A2			2	5	7	B
93	4084691	Nguyễn Thanh	Thảo	KT0821A3			3	5	8	B
94	4084693	Lê Cảnh Bích	Thơ	KT0844A1			3	7	10	A
95	4077747	Nguyễn Ngọc	Thơ	TS0778A1			2.5	1	3.5	F
96	4084836	Lâm Văn	Thoại	KT0821A3			2.5	3.5	6	C
97	4084765	Võ Thị	Thu	KT0821A1			3	4.5	7.5	B
98	4084697	Phạm Xuân	Thư	KT0821A2			3	4.5	7.5	B
99	4084769	Nguyễn Thị Mỹ	Thư	KT0844A1			3	4	7	B
100	4085127	Nguyễn Thị Mộng	Thu	KT0891A1			3	4	7	B
101	4084766	Nguyễn Minh	Thuận	KT0821A2			2.5	4	6.5	C
102	4085056	Nguyễn Lê	Thuận	KT0822A1			3	4	7	B
103	4084841	Nguyễn Minh	Thực	KT0821A3			1.5	4.5	6	C
104	4084767	Trần Văn	Thum	KT0821A3			2	3.5	5.5	C
105	4074315	Nguyễn Thị	Thúy	KT0722A1			1.5	3.5	5	D
106	4084768	Mạc Hoàng Bích	Thủy	KT0821A1			3	6	9	A
107	4084839	Lý Phương	Thùy	KT0844A1			2.5	5.5	8	B
108	4084770	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	KT0821A2			3	5	8	B
109	4084914	Nguyễn Thị Hoài	Tiên	KT0891A1			3	6	9	A
110	4085059	Lê Thị Bích	Tiên	KT0891A1			2.5	4	6.5	C
111	4084771	Đỗ Văn	Tính	KT0821A3			2	4	6	C
112	4084772	Nguyễn Văn	Toàn	KT0821A1			3	6	9	A
113	4084845	Lê Thị Huyền	Trâm	KT0821A1			2.5	4.5	7	B
114	4084773	Nguyễn Thị Diễm	Trang	KT0821A2			3	5	8	B
115	4084844	Nguyễn Thị Quyền	Trang	KT0844A1			2.5	2.5	5	D
116	4085133	Nguyễn Ngọc Thiên	Trang	KT0846A1			3	6.5	9.5	A
117	4084776	Lý Thùy	Trinh	KT0821A3			2.5	1.5	4	D
118	4084775	Võ Thị Diễm	Trinh	KT0844A1			3	5.5	8.5	A
119	4084847	Võ Thị Kiều	Trinh	KT0844A1			2	2.5	4.5	D
120	4084848	Lê Hồng	Trúc	KT0821A3			3	5.5	8.5	A
121	4084777	Danh Bảo	Trung	KT0821A1			2	2.5	4.5	D
122	4084849	Phạm Văn	Trung	KT0821A1			2	2.5	4.5	D
123	4085064	Huỳnh Nguyễn Minh	Trung	KT0891A1			3	2.5	5.5	C
124	4075006	Mai Trí	Trung	TS0778A1			3	2	5	D
125	4084778	Lại Xuân	Tú	KT0844A1			3	3	6	C
126	4084852	Lương Thị Hoa	Tươi	KT0821A3			2.5	5	7.5	B
127	4085067	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	KT0845A1			3	2.5	5.5	C
128	4084779	Nguyễn Thành	Tuyên	KT0821A2			3	4.5	7.5	B
129	4077641	Lê Thị	Tuyết	KT0723A3			1.5	2.5	4	D
130	4084853	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	KT0821A1			3	4.5	7.5	B
131	4084284	Trương Thủy Long	Vân	KT0888A2			3	5.5	8.5	A
132	4077759	Mai Thúy	Vân	TS0778A1			2	3	5	D

133	4084638	Nguyễn Hùng	Việt	KT0821A2			2.5	3.5	6	C
134	4085070	Đào Hoàng Nhật	Vy	KT0846A1			2	3.5	5.5	C
135	4084783	Dương Thị Mỷ	Xuyên	KT0821A3			3	6.5	9.5	A
136	4085144	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	KT0846A1			1.5	3.5	5	D

Giáo viên coi thi: